

# Lục Tỉnh Tân Văn

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Số: 485  
NAM THỨ MƯỜI MỘT

NGUNG SỰ BÁN LẼ TỪ SỐ

14 Juin 1917  
25 tháng tư Annam  
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :  
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

**PUBLICITÉ**  
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES  
La ligne de 0.065 de large. 1680  
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.  
**BỔ CÁO**  
Những lời rao và tức bán bán nếu gửi thơ đến Bùn-quán thì Bùn-quán sẽ gửi cho một cái bản để gửi phân minh.

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẠM ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm..	4 \$ 00
Sáu tháng..	2 \$ 50
Đổi chỗ ở..	0 \$ 20
BÀI-PHÁP VÀ CÁC THUỐC ĐỊA	
Một năm..	12 fr 00
Sáu tháng..	7 00
Mỗi số..	0 10

### MỤC LỤC

- 1 - VIỆC HỌC NGÀY XƯA. VIỆC HỌC NGÀY NAY. VIỆC HỌC NGÀY SAU.
- 2 - ĐIÊN BẢO.
- 3 - CÁCH LỊCH SỰ Ở ĐỜI.
- 4 - HƯƠNG TRUYỀN.
- 5 - CHUẨN CHUẨN SỰ.
- 6 - CHUYỆN LAM RỤNG.
- 7 - TỬ-BÌNH.
- 8 - THÔNG-NÃO (Thông-đương).
- 9 - MỘT NGƯỜI TÍNH-SI.
- 10 - SÓ MỸ TÊN NGƯỜI VÀ HỘI TỰ CẤP.
- 11 - CỤC ĐỒNG.
- 12 - ANNAM NHẤT THỐNG CHỈ.
- 13 - TRUYỀN XỬ LỀU.
- 14 - TIN MÙA MĂNG.
- 15 - VÀI BÈU NÊN BIẾT.
- 16 - NHÂN ĐAM.

### Việc học ngày xưa Việc học ngày nay Việc học ngày sau

(L'Enseignement d'autrefois, d'aujourd'hui et de demain)

(tiếp theo)

Như vậy thì phẩm con trẻ đã có khiếu thông minh, đầu cha mẹ giàu hay là nghèo, cũng không đến nỗi phải ngồi một xó, đánh mất cái quyền đi học, mà nhà-nước cũng không tốn một đồng bạc nào là đồng bạc vô ích để dạy những điều cao xa quá trọng mấy năm trời cho những kẻ không có khiếu, không có tài năng gì, khi nhập học ngu-ngốc thế nào, thì khi ở nhà trường ra cũng ngu-ngốc như vậy.

Có ông nhà giàu cãi rằng: Con tôi đi học thì tôi mới tiền. Chớ con tôi không được học-bằng nhà-nước bao giờ, thì sao ông lại trách tôi được điều ấy?

Vậy mà tôi trách được. Bởi vì một cậu học-trò ở trường Chasseloup Laubat một năm đóng cho nhà-nước được 110 \$ hay là 120 \$ nhưng ăn đả tống cho nhà-nước mất cả số tiền ấy rồi còn tiền sách vở, tiền công thầy-giáo, tiền bàn ghế, tiền làm trường, tính trực lại có phải xấp xỉ năm năm lớn số ấy thế thì ai trả cho ông khổ nhà nước những năm số tiền đó? Lại chẳng phải là người chịu thuế, là anh kéo cày nhà quê, chính là kẻ chịu để con không được học sau.

Vậy thì cho kẻ này được học nhiều, kẻ kia không được học chút nào, là một sự rất bất công. Có ba bất nhà-nước phải mở rộng cho trường cho hết thảy những kẻ có khiếu học được. Một là lễ công bằng, hai là lễ tiết kiệm phải lối, ba

là lễ dạy học như vậy mới tận thiện tận lợi. Những kẻ có khiếu thông minh thì phải cho học đến kỹ càng, còn những kẻ không đủ sức học thì sức học được đến đâu chỉ cho đến đó mà thôi. Mỗi bậc học phải đặt lệ luật rất nhất nhiệm để mà ngăn giữ không cho những kẻ bất cấp được vào. Vậy mà những kẻ ấy cũng phải lo lương cho chúng nó có kẻ sanh nhai. Một người nhà-quê chỉ biết đọc, biết viết, biết tính hàng tiếng Annam mà thôi, cũng có cơ làm nên giàu có lớn được bằng người Annam có Tây học, có văn bằng nọ kia. Và không nên để cho một người học trò vì đi thi hỏng mà đến nỗi không làm ăn gì nuôi miệng được nữa. Phải sắp đặt làm sao cho một người đã trúng tuyển lên học các trường cao đẳng tất cũng đã là người khá, thì không dẫu là sự chẳng may trong một bước mà thôi. Bước trước hẳn cũng có tài mới chen nhau được với người khác mà lên trên, thì sau này tất cũng dữ tư cách mà sanh công kè lợi ngang ngang với những người thi đậu chớ chẳng không. Vậy thì sự tuyển chọn đầu là khẩn thiết.

Từ năm ngoài trở đi đã đặt ra thì tuyển những học-sinh vào trường Mỹ-tho và trường Gia-định, đầu được học-bằng nhà-nước, đầu cha mẹ trả tiền cũng phải thi đậu mới được vào học. Sự cải-lương ấy sau này hẳn ích cho việc học lắm. Lát nữa tôi sẽ bàn về việc đó.

Nhưng đã bốn năm nay, việc thì lấy học-bằng cũng có cái lương một điều hay lắm. Trước kia thì cứ những đứa đậu trên, chẳng cứ nhà giàu hay nhà nghèo. Bây giờ thì đã lấy học-trò có khiếu lại còn cứ con nhà nghèo hoặc cha mẹ làm việc nhỏ mọn mới ban cho học-bằng. Như vậy thì công-minh hơn nhiều, mà các nhà có con đều được thỏa lòng cả, duy chỉ có mấy ông nhà giàu nói rằng: Con tôi học giỏi, thật là đáng được học-bằng. Tôi cho nó đi thi lấy học-bằng chẳng phải là để hà tiện tiền ăn học ở Mỹ-tho, bắt qua một năm 90 \$ 00 là cũng, nhưng là để cho chắc được vào học mà thôi, bởi vì trường Mỹ-tho cho hết học trò hưởng-bằng vào rồi mới cho người ngoài vào học. Nếu tôi không cho nó đi thi lấy được học-bằng thì sau này tôi phải kiếm thầy thầy, khó lòng

biết là chừng nào, con tôi mới được vào học. Cả thầy đề dành cho người chịu tiền có độ năm mươi chỗ, mà số người xin vào chừng hai trăm. Ví dụ nhà-nước có mở ra tới hai ba trường nữa, con tôi cũng khó chen chơn vào được.

Những lời phản nản đó, thiệt là phải lẽ.

Cho nên nhà-nước vừa mở rộng thêm trường, lại vừa lo liệu cho ai nấy cũng đặng bằng lòng. Nhà-nước bèn trả lời cho mấy ông nhà giàu rằng: Nếu để cho con ông vì có của mà đến trường làm mất thì giờ cho thầy giáo và cho các học trò khác, hoặc bởi nó làm biếng, hoặc bởi nó dốt quá, thì

không công. Nhưng nếu con ông nó sáng trí mà lại chăm học, thì để cho nó không có chỗ ngồi học, cũng lại không công nữa. Ấy là từ đây mà đi, con ai cũng phải thi 'đậu mới được vào trường Mỹ-tho hay là trường Gia-định, dẫu con nhà giàu dẫu con nhà nghèo cũng vậy cả. Hễ có 120 chỗ ngồi thì cứ thi lấy đủ cho 120 người vào học, rồi sau để quan Tham-biến chủ únh xét xem con nhà nào giàu thì phải chịu cả tiền, con nhà nào vừa vừa, thì phải chịu nửa. Con nhà nghèo thì nhà-nước cho cả.

Như vậy thì chắc không bao nhiêu học trò cũng tốt cả.

(Còn nữa).

## ĐIÊN BẢO

(Dépêches)

30 mai 1917.

### Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê ngày 28: Binh ta tràn qua phía Đông Vermelles. Binh ta hôm Chúa-nhật hạ súng 13 vị phi-tướng và làm 10 cái khai phải hạ xuống đất, còn ta mất hết 3 cái.

31 mai 1917.

### Mặt trận Langsa

Tin ở Paris: Các vị mưu-sĩ nói rằng quan nghich muốn cả đánh tại Champagne là nơi mấy trận pháo-thủ hồi còn đứ đừ.

### Tại Bresil

Tin ở Rio-de-Janeiro: Phòng nghị-viện bỏ thăm 136 tiếng bằng lòng, khi nghe đọc tờ bản thảo về vụ hủy sự trung lập nước Bresil, con có 3 tiếng không bằng lòng mà thôi.

### Tại nước Ang-lê

Tin ở Londres: Ông Ribot, ông Cambon, ông Painlevé và quan thống-soái Foch điện thuyết nhiều bài với các quan đại-thần Ang-lê. Mọi việc đều hap ý hết.

### Mặt trận I-ta-li

Binh ta đánh tháo lui một trận tại phía Đông San Giovanni muốn đánh lấy chốt gờ 52 Trong miền Vodice binh ta thắng tới gờ ở phía Đông-Nam. Từ-binh hiện bây giờ 23.681 trong đó hết 604 quan vô, lấy đặng 56-cây đại-bát trong đó có 18 cây đại-bát nặng, 148 cây súng liên thanh và 27 cây súng đồng nhỏ.

1er Juin 1917.

### Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa ngày 30: Tại phía Nam Saint-Quentin hai bên pháo-thủ bắn nhau rất dữ. Một toán binh nghich muốn áp qua chiến hào của ta tại hòn Blond ở Champagne, nhưng mà bị súng ta bắn giết quá nên phải tháo lui bỏ thây quân lính chết, quan lĩnh binh, tù binh, một cây súng liên-thanh và cái máy để liệ hóa. Binh ta hạ đặng 3 cái phi-thoan.

### Nước Ô-trích và cuộc hòa-bình

Tin ở Londres: Dân Ô-trích và A-lơ-mân đang lo cuộc hòa-bình rất lung.

2 juin 1917.

### Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa ngày 30: Hai bên pháo-thủ bắn nhau gần lớn Saint-Quentin. Cơ pháo thủ của quan nghich tại Champagne bị ta bắn phải nín thình. Các chiến hào của ta tại Monthaut và Casque bị bắn phá rất dữ.

### Việc tàu bè ra vô

Tin ở Londres: Trong tuần lễ rồi, 2719 chiếc đến, 2768 chiếc đi, 18 chiếc trong tải hơn 1600 tấn và một chiếc trong tải ít hơn bị đắm chìm. 17 chiếc đánh thâu lui mấy trận.

### Mặt trận I-ta-li

Chính-phủ I-ta-li truyền tin: Quân nghich đem ba lần đánh các chiến hào của ta tại gờ 657 ở chính giữa Jamiano và theo me. Binh ta thắng tới phía Tây Medsba.

### Bên Tàu

Tin ở Peking: Các quan đố-độc tại Hô-nam, Chantung, Hô-bắc, Phước-chiến, Tche-kiang, Anhwei, Moukden và Tcheli có đầy thép về chính-phủ cho hay rằng họ tuyệt giao với chính-phủ. Người ta chắc rằng họ đã sắp-đặt sẵn sàng binh tướng đặng kéo về Bắc-kinh mà hủy bỏ nghị-viện và bỏ Touan lại.

### Trận đánh trên không-khi

Tin ở Amsterdam: 15 cái phi-thoan của Đông-minh hôm ngày thứ hai bắn phá ga xe-lơ Gand làm cho quan nghich thiệt hại rất dữ, rồi thì trở về bằng yên vô sự.

### Mặt trận Rút-ri Tiết

Điện tin rút-ri: binh ta đánh tháo lui mấy trận của quan tiết tại phía Tây Bắc Kalkit và tại phía Nam Banes.

### Mặt trận I-ta-li

Chính-phủ truyền-tin: mưu và mưu tương tại mặt trận Trentia và Carnie làm cho súng pháo thủ hết bắn lung đung. Binh ta đánh tháo-lui hai trận tại phía Bắc hòn Sizzul tại Albanie, và đánh tại phía Đông Beraì và chiếm đặng nhiều cái.

3 juin 1917

### Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa ngày 1 juin: Trong miền Vandeaillon và Laux và tại phía Tây Bắc Reims hai bên pháo thủ bắn nhau



rất lung. Trong miền 108 tại phía Nam Berry-au-Bac quân nghề làm đồ nhiều cái trái-phá và chiếm dạng máy nơi sửa soạn đồ địa-huyết. Bình ta đánh trả lại một trận rất dữ nên đuổi quân nghề ra khỏi chỗ hôm qua mới chiếm được. Tại phía Đông-Bắc Monthaut, binh ta chinh đồn đường trần ta lại. Bình ta hạ đàng 5 cái phi công.

**Cách lịch sự ở đời**  
(Savoir vivre)

Người biết cách lịch sự ở đời là người biết chiều theo phong tục và biết lễ nghĩa ở ăn với thiên-hạ. Người phân-biệt với người, để trong bối cảnh học thức, bề ngoài bởi cách lịch sự ở ăn. Cách lịch sự cũng như đồng tiền đi tới đâu xài cũng đặng, cách lịch sự chỉ dấu mình là người có học và mình là con nhà gia giáo. Muốn ra giao thiệp cùng đời, đầu người tài trí thế nào, giàu sang thế mấy mà chẳng biết cách lịch sự ở ăn thì cũng đừng khinh thâm là vì người ấy ở ăn vô lễ, có oai thế chừng nào lại càng khó chịu chừng này. Lễ nghĩa là một điều phải biết trước hết, nước văn-minh chừng nào thì việc lễ nghĩa càng gần bỏ chừng này. Ở với kẻ người quen, kẻ sang người hèn, kẻ giàu người khó, kẻ lớn người nhỏ, mà mình lấy cách lịch sự đãi người tùy theo nhơn phẩm của người thì còn ai trông vào mà chẳng kính nể.

Nên Đức-không-trí cũng nói: *Tiền học lễ, hậu học văn* là vậy.

Chớ như người không biết cách lịch sự ở đời, thì đầu có học đi nữa, tánh tình cũng thô lỗ, chẳng biết ai là kẻ trọng người khinh, lời nói không thanh nhã, việc đi đứng không đon trang, mấy người ấy đều là con nhà thất giáo. Ông tiên hiền La Bruyère nói rằng: *Chẳng biết cách lịch sự ở đời ấy là mang một cái tội rất xấu, chẳng những vậy mà thôi lại còn chỉ cho người thấy nhiều tật khác nữa như là: bệch-nhát, xất-xược ngu-lỗ, ghét-ghen.*

Tuy là phải lấy lễ mà đãi thiên hạ, mới gọi là người biết lịch sự song lễ nghĩa mà dùng sai chỗ, hay là thủ lễ cho quá bực thì cũng gọi là thù-phụng đến trước hết phải biết nhơn phẩm của người mà tùy theo nhơn phẩm đó mà giữ lễ.

Cách lịch-sự ở đời là việc bề ngoài phải ở ăn ra thế nào, cho phải thì thiệp, cho nhảm thói tục, cho có lễ nghi, ở với kẻ già người yếu biết kính biết nhường. Chớ thấy kẻ yếu, đuổi như đôn-bà, mà mình không biết kính, ra đường không biết nhường bước, đến chỗ ngồi đồng không biết nhường chỗ, kia người Langsa là người biết cách lịch sự hơn các nước, người kính trọng người đôn-bà ra thế nào, thấy đó cũng nên bắt chước. Đôn-bà Annam có lắm kẻ chưa biết cách lịch-sự, thấy đôn ông lấy lễ nghi đãi mình lại tưởng thăm người ấy có bụng « ẹo » nên có ý nhột nhạt, lại có nhiều khi rầy ra lạng lải.

Kia nhơn hóm họ tôi đi tàu Trávinh về Mỹ-tho, gặp một chuyên rầy ra rất lạ. Khi tàu đến Bentre có một cô no tuối qua thu, xuống tàu đi Mỹ-tho. Có no muốn mượn một cái ghế nằm, hỏi hai ba lần mà chẳng thấy ai trả lời. Ngồi gần đó có một thầy tuôi nhỏ thấy vậy lại nói rằng: *mời Thiêm lại ghế tôi đó mà nằm nghỉ.* Có no vụt rầy nói sao thầy nọ giam mình cô năm, hỏi vậy có là giống gì của thầy mà giam nói vậy. Bao nhiêu đó mà cái cô rùm tai.

Ngồi gần tôi và M. Bình y-sanh bốn quốc (Hatiên) lại có một cô mỹ danh là cô Madeleine, cô này nói tiếng Langsa rất trôi, một tay thạo cách lịch-sự ở đời, cô bèn luận việc ấy, chỉ rành ai phải quấy, nghe ra rất nhảm lý; cô lại nói, nếu tôi thế cho cô no thì tôi cảm ơn chớ chẳng có rầy ra đến thế đâu.

Xét lấy đó mà coi bởi không biết cách lịch-sự mà phải sanh rầy. Kia người Langsa lên xe lửa huyên chỗ ngồi, hỏi thuốc phải hỏi người đôn-bà vậy có chịu hơi khỏi không, thấy nâng dọi vào mặt người đôn-bà liền kéo cửa lên dùm. Vậy thì có ý chi sao?

TRẦN-VĂN-CHIM.

**HƯƠNG TRUYỀN**  
(Echos)

**Chờ thơ và hành-khách bằng phi-thoàn**

Ông Lord Montagu trong lúc diễn thuyết tại Delhi có nói trong mười năm nữa số đi thơ sẽ dùng phi-thoàn mà đăm đi và hành-khách ở Bombay mà đi qua Londres (Kinh-đô nước Anh) thì cũng đi bằng phi-thoàn nữa.

Đi tàu từ Bombay qua Londres thì 6000 dặm, chớ như đi bằng phi-thoàn thì có 3600 dặm mà thôi.

Đi ngã vẫn tắt hơn hết là bay ngan qua nước Nga, theo sức bay đi của các vị phi-công kim thời thì trong 36 giờ thì tới nơi. Còn như chớ hành-khách thì mỗi ngày bay 1200 dặm, và trong 24 giờ phải nghỉ 14 giờ, thế thì mỗi ngày bay có 10 giờ còn trong một giờ bay đặng 120 dặm.

Còn ở Peshavar (Hindoustan) đi qua Londres bay chừng 59 giờ, những hành khách đem đầu nghỉ tại Gurieff, tại biển Caspienne, đem sau nghỉ tại Tarnopol (Galicie) Ngày thứ ba thì tới Londres. Trong mỗi ngày nghỉ một giờ đồng-hồ từ 12 giờ trưa tới 1 giờ đặng dùng cơm nước. Còn có một ngã khác, ông lord Montagu kêu là « Allred » thì đi chừng năm ngày, đường đi 5200 dặm. Ở Karachi (Inde) mà đi thì hành-khách đem đầu nghỉ tại Basra, đem thứ nhì tại Alexandria đem thứ ba tại Malle, đem thứ tư tại Gibraltar, đem thứ năm tới Londres.

Đi ngả biển thì đi bằng một thứ phi-thoàn bay trên trời, chạy dưới nước đều đặng.

Phi-thoàn chở thơ thì ngày và đêm đều bay luôn luôn.

Phi-thoàn của Nga hiệu là Sigorsky, 4 ghế máy, chạy mỗi giờ 80 dặm, chở 16 người đi. Nếu trong mỗi ngày có 10 cái phi-thoàn bay đi thì mỗi ngày có 140 người hành khách với một người phi-công chánh và một người phụ. Tiền quá giang chừng 1000 quan.

**Số tổng-khế**

Tại Pháp-quốc trong 500 người thì có một cái học-đường, trong mỗi cái học-đường có 66 sĩ-tử. Mỗi người đồng thuế về việc giáo dục 1 fr. 48.

Tại Ý-đại-lợi trong 600 người thì có một cái học-đường; trong mỗi cái học-đường có 40 sĩ-tử. Mỗi người đồng thuế về việc giáo dục 0 fr. 84.

Tại Bồ-đào-nha trong 600 người thì có một cái học-đường, trong mỗi cái học-đường có 56 sĩ-tử. Mỗi người đồng thuế về việc giáo dục 4 fr. 40.

Tại Anh-quốc cũng mĩa mại như bên Bồ-đào-nha, song mỗi người thuế đồng 1 fr. 86.

Tại Đức-quốc trong 700 người thì có một cái học-đường, trong mỗi cái học-đường có 100 sĩ-tử. Mỗi người đồng thuế 1 fr. 96.

Tại Áo-quốc trong 1300 người thì có một cái học-đường, trong mỗi cái học-đường có 104 sĩ-tử. Mỗi người thuế đồng 0 fr. 96.

Còn tại Nga-quốc thì trong 2300 người mới có một cái học-đường. Mỗi người đồng thuế về việc giáo dục 0 fr. 28.

Xét lấy đó mà coi có phải các nước nhờ sự giáo dục mà mở mang trí-hóa; và đặng văn-minh chăng, chớ như nước Nam ta trong 50.000 người chưa có một cái học-trường, thế thì dân ta chẳng dốt nát sao đặng.

Mỗi tên linh tợn hao bao nhiêu

Tính một năm mỗi tên linh trong mấy nước liệt-cường tốn hao là bao nhiêu:

- Một tên linh Đức. 1.386 quan tiền tây
- » Ý . . 1.130 »
- » Pháp 1.101 »
- » Áo . . 1.088 »
- » Nga . . 784 »

**ÂU-CHÂU CHIẾN SỰ**  
(Atour de la guerre)

**Súng đại-bác**

Người ta mới chớ ra ngoài mặt trận chẳng biết bao nhiêu súng đại-bác của binh thủy, súng ấy đã nặng hơn và lại bắn đi xa hơn súng đại-bác của binh bộ, là vì súng đại-bác của binh bộ dài hơn thế mấy cũng có chừng, chớ súng đại-bác của binh thủy thì tàu chở đi, nên lớn bao to cũng đặng và nặng bao nhiêu cũng tiện.

Hồi cuối đời thế-kỷ thứ 18 thì người ta đã đoán trước rồi rằng ngày sau lấy súng đại-bác 340 ly, sức bắn đi man 1000 thước mà bắn thủng của phá biển Pas de calais như chơi nghĩa là 33 ngàn thước.

Còn súng đại-bác của quân A-lo-măn bắn phá Dunkerque chắc là súng đại-bác 381 ly, bắn xa 38 ngàn thước, bắn một trái phá cân nặng 760 ki-lô.

Nói đây là nói súng đại-bác từ 37 ly tới 75 và dài, thì thủy-chiến của ta giữ theo tinh những súng đại-bác 100 ly và 152 ly, luận theo đặng súng cũng bằng với súng đại-bác của binh bộ hơn nữa thì phải để trên máy nơi có dút sạn trước, (bằng không thì nó lúng đật) những súng 240, 274, 305, 340 cân nặng từ 24 cho tới 65 tấn, và bắn trái phá nặng từ 170 cho tới 600 ki-lô. Súng đại-bác ấy để bắn máy nơi đường trần quan hệ của A-lo-măn, bắn cầu, đường và mấy nơi trừ lương phạn.

Súng đại-bác 100 ly sức bắn đi mau 900 thước, còn súng đại-bác 152 ly sức bắn đi xa tới 15 ngàn thước để mà trừ với súng đại-bác của A-lo-măn.

Trong cơ pháo-thủ biển, súng đại-bác 194 để bắn xe lửa giát sắt, bắn một trái phá chừng 86 ki-lô bắn xa tới 19 ngàn thước. Còn súng đại-bác to hơn nữa thì phải để trên máy nơi có dút sạn trước, (bằng không thì nó lúng đật) những súng 240, 274, 305, 340 cân nặng từ 24 cho tới 65 tấn, và bắn trái phá nặng từ 170 cho tới 600 ki-lô. Súng đại-bác ấy để bắn máy nơi đường trần quan hệ của A-lo-măn, bắn cầu, đường và mấy nơi trừ lương phạn.

**Súng đại-bác ngư theo hải-ngạn**  
Súng đại-bác để bảo thủ mấy nơi hải-ngạn cũng có chớ đến mặt trận nữa, súng ấy cũng giúp ích cho binh gia rất nhiều. Lòng súng ấy từ 37 ly cho tới 90 ly, cho đến 100, 194, 240, 274, 320, 370 và 420.

**Hỏa-lôi**

Trái phá của súng 75 bắn ra có hai thứ: 1° trái phá bắn ra để đặng tới

nơi mới nổ ra, 2° trái phá kêu là shannels để bắn ra đi một khúc đường thì nổ ra trước.

**Chuyện làm ruộng**  
(Causeries sur l'Agriculture)

(tiếp theo)

— Một chực, thì cũng chẳng là bao nhiêu. Nhưng cách ông Tây phân-chất họ ta xong rồi, lại kể thêm mấy điều đong đai về các mẫu hóa-học phải mua, mà bán mất không biết chừng nào. Chẳng khác gì mấy ông thầy-thuốc, đầu tiên thăm bệnh, măt bả đong, nhưng kể thêm cái toa, đem đến bả cho ché, ít ra cũng tiền mười lăm đồng nữa.

— Vì ông không biết thuốc ấy là gì, cho nên ông phải mua măt. Nếu ông biết được, thì ông ché lấy, việc gì đến nỗi tốn tiền! Ví dụ : ông mua một lít rượu băng-phiến, tốn độ hai đồng. Nếu ông biết, thì ông đến ngay hàng bả-chế ấy, mua bả cất băng-phiến, một lít rượu chim-muoi chừ, đầu chừng năm cái, đem về hóa lộn với nhau; vậy có phải chi măt tám cái; đợc một đồng hai cái, hay không? Mua phân bón cây cũng vậy. Mua phân ché sẵn thì vẫn măt lắm, nhưng mua lễ từng món đem về mà mình ché lấy thì sao cũng là đợc hơn. Và lại ché phân có khó gì đâu, cũng đã có sách dạy cả. Việc ấy đã có cậu Kỳ tra cứu được mà! Nói đại khái, các thứ phân, thì thứ nào cũng phải có *ba vi chính*, trộn lộn với nhau, mà có đồng cân cả, làm nhiều làm ít, tùy mình lảng giãm. Nhưng vì ấy đầu đả cũng có, làm khi mình vốn có sẵn, mà lại bỏ phí không dùng. Thường thường ông vẫn bón phân vào vườn vào ruộng; Nhưng không biết dùng, có những chất tốt nhiều khi lại bỏ đi mất. Như để nước tiểu và nước-cối phân sục vật ở trong chường hoặc chầy ra ngoài, hoặc thắm xuống đất, rồi ra hồ ao măt cả; như vậy chẳng những bỏ phí mà thôi, lại sanh độc nữa. Ông mà kỹ thêm một chút, thì được nhiều phân, hơn khắp cả ruộng cũng đủ, chẳng phải hà tiện chi bốn mấy cây có trái mà thôi.

— Không phải hà tiện. Bả c à. Một khi, có một măt đất, mà tôi bón đặng một xe bả phân; rồi sau lúa mọc đàng xanh, đàng đẹp, bông đặng lớp quá, vượt lên như cỏ, chưa kịp ra bông đã hư măt cả. Té ra vừa măt phân bón, lại vừa hư lúa!

— Nếu vậy, thì trong phân đó, chất này nhiều quá mà chất kia lại ít quá. Giã-sử bấy giờ ông bỏ nhiều tro thém vào, thì lúa không mọc cao được, mà vững gốc măt, rồi sau lúa tốt mà lại trở chắc. Bên Pháp, hay cho bả ăn những cây bấp non không hột, khi trồng bấp đó, thì bón nhiều phân mà không có tro. Nếu muốn để bấp tốt, thì bón ít phân mà trộn nhiều tro. Đó là một điều đã kinh nghiệm rồi, ta nên học lấy. Tôi gi lại muacái khó vào mình, mà thì nghiệm lại những điều người ta đã kinh nghiệm chính đờn rồi, để cho tốn công tốn của. Nhưng điều đã có sách riêng, học rất là tiện. Các bực thiếu niên bây giờ nên học những công việc ấy. Chắc hẳn khi nào cậu Kỳ đã học tinh thông môn điều này vậy, mà lại không được khôn khéo hơn ông, thì tôi lấy làm lạ thật! Còn về phân ông, chắc hẳn bằng lòng hơn trước, bởi vì những việc ngày xưa, có việc chi được một nửa, có

việc lại...  
Từ...  
động...  
nhon...  
con ng...  
Đừng...  
bệnh r...  
là một...  
lác thì...  
hàng đ...  
kể mắ...  
Gon...  
bà, c...  
là m...  
tỉ) mà...  
như là...  
ván. M...  
sở, song...  
là nhậ...  
lực lại...  
uống l...  
ly nh...  
đưa c...  
bữa v...  
đ...  
Binh...  
Kế u...  
nhằm...  
lành ch...  
lành ch...  
Trướ...  
còn b...  
nài, b...  
mục đ...  
cho ng...  
khí s...  
Kế u...  
phải m...  
Còn...  
mấy m...  
minh...  
Binh...  
ngườ...  
mềm...  
sanh...  
t...  
Khi...  
như v...  
gần k...  
m...  
m...  
rung...  
từ ch...  
F...  
M...  
Nh...  
Và...  
Đ...  
sát-k...  
cò-h...  
ai n...  
phân...  
với T...  
m...  
m...  
c...  
ng...  
nước...  
qu...  
M...  
ph...  
tr...  
th...  
th...

việc lại hồng mắt cả; nay nhờ sách ấy, chỉ phải thay đổi ít nhiều, mà thành ra ngay tình xảo hơn trước.

(Còn nữa)

Từ-bệnh

(De l'Alcoolisme)

Từ-bệnh là một chứng lâm rường động từ chỉ bá thể con người, bớt nhơn lực, và trí lực, cũng làm cho con người ra cuồng-tâm (diên).

Đùng lộn tất say rượu (ivresse) với bình rượu (alcoholisme), sự say rượu là một cơn tạm, bảy giờ phát ra, một lúc thì hết, còn từ-bệnh là một tật hằng ở trong mình luôn, cũng như kẻ mắc bệnh hoạn lâu ngày.

Con người làm mang bình rượu vì ba cơ này: một là năng say sưa, hai là thói bữa uống rượu khai-vị (Apéritif) mà dùng những giống rượu mạnh như là Vermouths, Amer, Bitter van vãn. Máy ông là thợ làm công họ gọi là nhậu chơi họ về miêng, cho lấy lực lại (ther les verres), mấy người uống lúc bụng đói, hay hoặc uống ít ly nhỏ nhỏ trước bữa cơm, hoặc giữa bữa cơm, hoặc sau bữa cơm, cả thấy đều vương lẩn chứng bệnh mà không dè.

Bệnh rượu hại cho đến chứng nào? Kể uống rượu mạnh thì ly một hoặc nhiều ly nhỏ, nếu uống thường thì làm cho ngũ quan, và tạng phủ sự-vi làm cho mạng sống mau dứt.

Trước hết, nó làm cho miêng không còn biết ăn ngon, óc giọng nóng nải, bao tử teo lại, ruột non sanh mục độc, hư gan phổi, rồi nó làm cho người ra óm ó xanh xao vô vàng khí sắc.

Kể uống rượu mạnh thường cũng phải mang chứng ho lao, đau phổi.

Còn máu me đều ra đặc và hư, máu mạch máu phải giãn ra, làm cho mình mẩy đau đớn.

Bệnh rượu lại hại về não-lý của con người (cerveau) nó làm cho ra yếu mềm, máy ống mạch máu nức nở, sanh tật động kinh, bại, diên.

Khi mình năng nhậu, rượu mạnh như vậy, thì con mắt ra lệ lệt, coi gần không rõ, mà thấy xa cũng mờ mờ, ở trong hai mắt nó lùn-bùn mãi, tiếng nói kéo nhu-nhựa, tay rung, đầu gối yếu, nói tắt một đờu từ chỉ bá thể ra liệt cả. Bệnh rượu

là chứng bệnh mở cửa cho các chứng khác nhập vào miuh.

Sau hết, người uống rượu mau già háp, một người 40 tuổi mà mang bình rượu thì diện mạo coi ra ông già 60 tuổi.

Ấy là những chứng bệnh về phần xác.

Còn mấy năng lực trong linh hồn cũng liên can nữa.

Người hay uống rượu thì trí hóa ra lu lù chậm chạp, hay chiêm bao việc vô lối, hay chóng mặt xây xâm, hay sợ sệt vô cớ, trí nhớ bớt, trí về lộn xộn, trí muốn không mạnh mẽ, tánh ý ra khùng khịu như đờn điên.

Bởi vậy số kẻ cuồng-tâm nhất trong các nhà thương càng ngày càng tăng.

Trong 8 môn người điên bị giam ở các nhà thương bên Tây, thì có một phần vì bệnh rượu mà diên.

Có một vị học sanh ở trường thuốc de la Salpétaière đã nghiệm xét trong 83 đờn côn nit đại hoặc mang bình rượu kinh thì hết 60 đờn là con của mấy người bợm rượu.

Ông lương-y hồng-bao tên Kerr kể chuyện rằng: có một người mạnh mẽ sức lực kia đang hồi còn giữ việc kiểm sanh đặng hai đờn con, một đờn trai một đờn gái đều mạnh giỏi cả hai. Đến khi người ấy ngã bệnh rượu thì còn để bốn đờn con nữa: đờn thứ nhất tối trí, ba đờn kia ra khùng khùng; ở bên nước Huế-kỳ người ta nghiệm ra có 12 nhà sanh cả thấy là 57 đờn con, thì hết 25 đờn chưa đờn

một tuần lễ liền chết, 6 đờn ra đại, năm đờn tật tàn, 5 đờn có bình động kinh, 5 đờn hai đờn ngoài, hai đờn có tật rượu như cha mẹ nó. Có chín đờn mà thôi còn được sống so.

Cái tật uống rượu không phải là hại cho người uống mà thôi, mà hại cho cả đoàn xã hội nữa.

Sự học cách trí và sự thí nghiệm đã làm chứng hai câu ví sau đây là ứng nghiệm chớ không phải lời vi bậy đâu: Cha say con dại. Cha say rượu sanh con cũng say rượu.

Thật thì kẻ hay uống rượu nó giết cả nòi giống của nó, có sách làm chứng rõ ràng thường con cái mấy người hay uống rượu đều mang chứng lẩn trí, chứng động kinh, chứng đa đăm, chứng ho lao ho tổn và chứng diên, lẩn lẩn xã hội phải ra suy vi, Quê-hương ra yếu đuối, ví nhơn lực không còn, một dân hay uống rượu, thì chấy kíp dân ấy phải hư mất.

Sự năng uống rượu nó làm tán gia bại sản con người, là đem tiền ra quán lều mà phá cho hết, mất thì giờ, tiêu mòn tiền lương, nó làm sanh việc cãi cọ, rầy ra nói bậy nói bạ, trầy trụa, ấy là mấy điều xấu của bệnh uống rượu gây ra. (Còn nữa).

Paulus HÒA.

LỜI RA O

Vị nào có hội du-đủ-tia, hoặc du-đủ đầu muốn bán. Xin giới thiệu đờn thương nghị cùng tôi.

Giã định, TRẦN-NGỌC-XUÂN.

Thuốc điều hiệu CANON



BAO-XANH

Đà ngon mà lại rẻ tiền

Feuilleton du 14 Juin 1917. N° 485

TRUYỆN

Một người tình-sĩ

Pháp-Quốc tình-sĩ

(Tiếp theo)

Những mình trong đám can qua. Vào sanh ra từ mới là thấy nhau.

Đương khi đó, hai bên hôn-chiến, sát-khi mơ màng, Lê-sanh chông vững cò-bành, trong một tháng trời, quân lính sĩ này đều có sắc đói, song vì nghĩa-phẩm, nên sống chết cũng liểu. Lê-sanh với Thu-nô, ngày-ăn chỉ có cái bánh mì mồm, miêng thịt ngựa bời, đờ lồng trong cơn bình lữa mà thôi. Song được có hai người giai-nhơn, đem những lời yêu nước, làm thú giải-phiền, nên vui mà quên hết những sự khổ.

Một bữa kia, Lê-sanh dắt Thu-nô lên trên lầu thành, xa coi quân giặc, thấy phát phơ bóng cờ chim ó, động lòng lại thương đến nước nhà. Đoạn trở về

đình, quân Phò hạ chiến-thơ vừa tới, Lê-sanh kháng-khái thế với ba quân quyết phen này không đội trời chung! Bèn đeo gươm lên ngựa, đi trước tiên-phương, thẳng ngọn cờ đào, xông vào dinh quân Phò. Đang lúc xung tến đột pháo, thành lnh bị một viên đạn vô tình, bắn nhảm nơi vai, Lê-sanh bèn té nhào ngay xuống đất.

Dạ đây cho biết gan liến tướng-quân, Lê-sanh khi tình hôn lại, miêng vẫn la quân: Xát tặc! Xát tặc!! Song chưa biết mình nằm ở trong nhà thương. Đang lúc mơ màng, bỗng đâu có một người mỹ-nhơn dúi một viên đạn ở đầu đờn, Lê-sanh ngã ra, tưởng là si, chẳng hóa ra người ý-trung-nhơn của mình là nàng Oanh-nhi ngày trước.

Rằng bây giờ là bao giờ, Rõ ràng thấy mặt, còn ngờ chiêm bao!

Hỏi ra Oanh-nhi mới thuật lại đầu đuôi

rằng: Khi nhảy xuống biển, rùi bị cày trôi đờn thương nhắm con mắt, đang cơn cật đập

sống vùi, may gặp có chàng ngư-phù với lên, đưa vào nhà thương sơ-tại, thuốc thang vừa mạnh, lữa bình đầu đã âm âm một phương, lúc đó thiếp vi nghĩa chung nên quên cả tình riêng; nghĩ/mình chắt liểu hổ, khổ bé vác súng đeo gươm, xung pha chỗ chiến trường, đặng ngồi đa uông máu quân thù, như mây trang nam-tử, nên thiếp phải mặt đạn mảy dầy, giả làm lấu xanh, gạt con Trung-tướng nước Phò, ăn cắp bức trạn đỏ, thừa cơ lên bước, thoát thân tròn đặng về đây, gọi là có dự một phần trách nhiệm với nước nhà. Tới đây mới hay lang-quân bị đờn, cớ nài nài đờn bệnh ở nhà thương này.

Nói rồi Oanh-nhi bèn lay bức địa-đồ đưa cho Lê-Sanh, trong đó tình thế quân giặc làm sao, rõ như trong một bàn tay, hai người bèn hôn nhau mà cả cười.

Tình rằng sống nước cần cứu, Kiếp này ai lại còn cùm gập đây!

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỬA

Giá bạc kho nhà-vước... 31. 80  
Giá lúa, tạ 68 kil. chớ tới nhà máy Chợ-lớn (bao trái lại): 2120 tới 2. 25.

Sài-gon

Nhà lãnh-sự Đức tại Saigon. — Bên bộ tư-tư sang qua Chánh-phủ bên này cho hay rằng: Nhà lãnh-sự Đức ở Saigon đã giao về cho quan lãnh-sự nước Đan-Quốc (Danemarq) coi sóc.

Linh thơ tác Chủ sang Âu-châu. — Báo Bắc-kinh cho hay rằng: Hiện nay có 1 muôn 7 ngàn thơ tác Chủ đã sang qua giúp bên Âu-châu. Trong một trạm người hết 60 người là dân ở tỉnh Sơn-đông và tỉnh Teieli.

Quan thân-sĩ Outrey sang Nhật quốc. — Hiện nay, quan thân-sĩ Outrey đã đến nước Nhật rồi, trong 1 tháng Ngài ở đây thì mất hết nửa tháng mà đi thăm các quan về hạ-nghị-viên nước Nhật, tham Chánh-phủ, các bộ óc khi-giới, các xưởng đồng-tàu, các nhà đại công-nghệ, còn nửa tháng sang Ngai du-lịch các nơi trong nước Nhật.

Đoan Ngài sẽ xuống tàu tại Nagasaki, mà sang qua cửa Fusan bèn xử Cao-li; rồi đi Seoul, Moukden, ở Moukden ít lâu về bắc sang nơi Thiên-tân mà đi Bắc-kinh, Hankou, Nankinh, Poutkao, và Giao-châu. Ngài sẽ viếng cả miêng tỉnh này, sau về Thượng-hải ít ngày rồi qua Hongkong, Mã-cau, Quang-đồng, đi ngan Foutcheou và Amou. Chứng về thì xuống tàu tại Hồng-kông mà về Bắc-kỳ, đờn đàng ghé Quảng-châu-loan và Bà-khoi. Đến Bắc-kỳ vài ngày rồi về kinh Huế mà xem công cuộc làm đường xe-lửa từ Vinh về Đông-hà được tấn bao nhiêu.

Về đến Nam-kỳ ở một tháng viếng các tỉnh rồi lên Bangkok sau thì bằng đường bộ mà qua Tân-châu. Đi Tân-châu rồi đi Lô-lông, về Saigon kịp hội Chánh-phủ Cộng-Đông trong tháng octobere. Xong đờn Ngai về tây đi ngã Transbérien ghé kinh đô Nga mà bàn việc với các sứ Đông-minh lối cũn này.

Ngai tình về đến Paris trước tết Tây.

Tòa đại-hình

Hôm ngày 1<sup>o</sup> juin Tòa đại-hình nhóm xử ba người anam Phạm-vân-Nhân, Nguyễn-vân-Lê và Nguyễn-vân-Sao (trộn) về tội ăn trộm.

Tên Nhâm bị xử 3 năm tù, tên Lê bị 4 năm tù, tên Sao xử khảm diện 5 năm tù.

HỒI THƯ X

Được rày tái thế trong phùng, Khất khao đã thong tâm lòng lau nay.

Lê-Sanh tự khi được bực trạn đỏ của nước Phò thì bình tình bèn giặc thế nào, đã đành rành ngay trước mắt, chác là phá quân giặc như không. Có thào sán một tờ lộ-bỏ tờ những tình trạng của quân nước Phò, để gọi đầu giặc, đờn mai sáng bô-cáo cho chư-tướng.

Đang lúc ngủ mơ màng, nghe có tiếng động, vội vàng mở mắt ngó ra, xấy thấy có một người ăn mặc đồ lính, mở miệng ăn trộm tờ lộ-bỏ và các giấy tờ khác liểu về trong lộ lữa.

Quả tang bắt được đường này, Đờn người đã đến thế này thì thối.

(Còn nữa)



Tòa xử vụ thứ nhì là vụ Trần-vân-Giải án sát nhơn, giết chết con tình nhơn bằng dao. Tòa xử 6 năm giam ngục.

Ăn trộm bê khóa. — Đêm hôm 29 rạng mặt 30 mai, có quân hoàng vô nhà một người kia, làm công sự Ba-sen ở đường Paul Bert lấy 2 80, và giấy thuê-thảm năm nay, cùng áo quần giá 13 đồng bạc.

Chết giữa đường. — Có một cái thầy người anam nam chết giữa đường ở vườn Bô-rô hôm lối 5 giờ chiều ngày 29 mai. Linh hồn báo cho quan thầy thuốc hay, quan thầy thuốc đến khám nghiệm nói nó bị mảy xam. Sở vệ-sanh lo cắt xác đem chôn theo luật.

Trương bát hơn mạng người. — Hôm ngày 30 mai có một người đến bà anam đi xe lửa đờng mới sông, đang khi xe chạy, rửi sao con vịt của á xách trong tay, nó sứt ra mà nhảy xuống đất, á lấy dất nhậy theo bắt con vịt, rửi bị té nhào xuống đất, mặc chơn trong bánh xe bị giáp nát, còn đầu [trụ] trạ hết. Người ta liền khiên va vô nhà thương Chơ-quan.

Đòn bả xấu lành. — Có bà người đến bà bị tòa đời, số là có một người an cấp của người kia 1 cây kiền giá 40 đồng bạc, còn hai người kia có tội đồng loa.

Tinh nhơn bạc bèo. — Có người đến bà no lấy người thơ người các chủ ở Léo-Choeng, bừa nó á ý bóc lột đồ nữ trang mà trốn mất.

HÍ TÍN

Tại Trávinh hôm ngày 20 mai 1917, Ông Thái-lân-Bừ thông ngôn tòa bô, có gá ái-nữ của ngài là có Thái-thị-Phù cho thầy Trần-quang-An Agent technique des Travaux Publics.

Nhà Ông Thái-lân-Bừ, dọn dẹp rất kỹ người ngà, bừa trước bày một tiệc đãi hơn trăm người thượng-khách, và ban-trưởng, hứa sau đãi các quan Tây Nam tại tỉnh. Vợ chồng Ông Thái-lân-Bừ đều long trọng tiễn hạ, vì tánh tình an ở hiền lành và rộng rãi, nên ai ai cũng đều mến thương.

Còn người vì loan phụng một nhà, Châu Trần hai họ, tiêu dăng khoa là cái thù trên đời, nên Bôn-quan kính xin gửi mấy lời cầu chúc cho thầy Trần-quang-An và có Thái-thị-Phù: Doan hải phụng bôc, mừng hiệp hùng chiêm.

B. Q.

Trung-Kỳ

Mồ Mất trọng

Hồi cuối tuần tháng Avril vừa rồi, có xảy ra một vụ án trọng to ở chùa Thiên-lâm tại Bến-nghư gần Huế. Vốn chùa này được nhiều huê-lợi, và người ta đưng cúng làm đồ qui, nên ra giàu có lắm. Những bà sang trong trong xú hay đến viếng chùa này. Quân đạo tế thầy

noir tu tri mà giàu to thì bất bình, nên nó mới tra tay vô tể sát mà tòm thâu mọi của qui giá, mà làm đồ nữ-trang, vòng vàng, chuỗi, bông tai của các bà sang trọng đem đến gọi nơi ấy.

Của mất rồi tinh ra là chừng 3 ngàn đồng bạc. Thầy coi chùa Thiên-lâm ấy kêu là Thầy-Thượng, có vợ sanh được 6 đứa con. Và gá một đứa con gái cho một người kia là con vợ trẻ của vua Thành-Thái. Người vợ này còn khi trẻ cũng là một tay buôn phẩn bán son, còn vợ trước thì chết đã vài năm.

Việc gia sự của thầy Thượng này rất nên có phước, mà nhất là mấy tháng sau đây con ra khá hơn và làm ăn coi bộ tấn lợi lung. Đầu cạo tóc lóc, coi hình thầy tu, mà không cần làm việc bôn phận, biếng đều an chầy làm mình sửa tánh, ăn mặc loa lét, sa đà trước mặt thiên hạ.

Điện nào là quần nhiều áo hàng, cầm quạt tâu, dùng hàng lụa đen, không phải như mấy ông thầy tu đời trước. Như đều này không phải trách chi, vì lẽ càng văn minh thì con người được thêm nhân thân.

Áo mào của Đức Khải-định thường dùng. — Trong lúc Ngài ngự đạo, Ngài ưa đội một cái nón kết (casque) hoặc nón mũ képi đen, mang lon tâm thường. Đến khi có dịp quan Toàn-quyền ra Kinh, hoặc Ngài đến thăm, hoặc khi đi thăm quan Khâm-sử thì Ngài mới mang một sợi dây bân; thường ngày thì Ngài chỉ mặc quần đen như thường dân, khi đi viếng các chùa ở xung quanh Huế Ngài cũng chỉ mặc quần như vậy luôn.

Chứng trao-định hội nghị cách trong thế thì ngài đội mào vàng qui giá vô song, mào ấy có gần 9 con rồng nam mông bằng vàng đúc. Vì có một mình Đức Đại-Nam-Việt hoàng đế có phép dùng hiệu con rồng nam mông hoặc chim, hoặc thêu, hoặc gấm ở các vật dụng trong nhà và ở y phục của vua và các thứ đả qui, một cái mào qui đường ấy giá cao vô cùng.

Đức Hoàng-đế có nhiều món trang-điêm khéo tốt là có chiếc tên mây thợ tay của nước Nam vua đã gọi đến mà đặt họ làm.

Quan Thống-sứ có tiền ngài hai chiếc nhân đàng giá 5, 6 ngàn đồng bạc.

Đức Khải-định

Đức Khải-định qua đều thứ tư, va sự trình khiết việc chỉ ngài làm cũng từ ra hai đời hết. Từ ngày lên ngôi báu, ngài bảo đẹp hết đồ cũ xấu của vua cựu hay chưng diện trong đền mà đời qua tòa nhà khác, trong phòng riêng của ngài, ngài chỉ chưng diện những đồ kiểu khéo của người tây làm.

Tử đề y-phục ngài xứng đáng đứng vương-đề. Ngài đang đặt cho thợ làm một bộ chiến-trang (áo đi trần) phải tồn phi nhiều ngàn bạc.

Người ta nói sang nam ngài sẽ mặc bộ áo này thì trở lại của Nam-giao. Các quan cần-thần phải đội mào giá 4 cây kim

hầu ngài: mới đây, Đức Khải-định có nhắc nhở các quan tham trị mặc y phục phải phép mà khen.

Ở tại kinh-thành Huế, và nội Trung-kỳ, vua cấm nhắc không cho ai dùng màu huỳnh, chỉ để riêng cho nhà vua mà thôi. Khi mùa nắng đến, thì ngài không ngự nhân ở cửa Tùng như vua Duy-tân, song ngài đi ngự nhân ở Nớc-mạn, các quan bô-công đàng xây thành lập nhà mát tay đây cho ngài ngự hè.

Đức Khải-định là đấng đuy tàn diệt-ryu. Hồi trước các vua ra khách một tháng hai lần, bây giờ định một tháng ba lần: là ngày mồng một, ngày 11, và ngày 21 trong tháng. Các quan triều làm lễ bái rồi, ngài ra chuyển văn vui về với các quan và nghe các quan bày biện cải lương sự no sự lại có ích lợi cho dân Annam đang chịu quyền bảo-hộ.

SỞ MẤY TÊN NGƯỜI VÀO HỘI TƯ-CẬP NAM-KỪ ĐỂ GIÚP NGƯỜI BỊ NẠN VỀ BINH-CÁCH

(Liste des adhérents de l'Assistance Cochinoise aux victimes de la guerre)

Hội tư-cập Nam-kỳ để giúp người bị nạn về binh-cách, nhân cho các vị nghị-viên đặng hay rằng ngày 21 Mai 1917, hội đã gởi 25.000-fr. bằng một cái ngân-bạc của hãng bạc Đông-đông tại Paris, gởi cho ông Bloch làm chánh chủ hội chẵn tế những tiền cứu giúp của các Thuộc-địa cho những người bị nạn về binh cách, hãng bạc Đông-đông cũng vui lòng mà gởi giùm và tình giá bạc cao hơn giá thường mỗi ngày.

Thuốc gói chưa vấn hiệu GLOBE

AI AI CÙNG ỬA VÀI NỐ THƠM ĐIỀU



Có một mình hãng Denis Frères từ thuốc này mà thôi.

TỔNG CỘNG SỐ TIỀN ĐÃ GỞI VỀ CHÁNH-QUỐC ĐẾN NAY LÀ:

Table with 2 columns: Date (April 1916 to January 1917) and Amount (20,000 frs. to 415,000 fr.).

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

NHỤT-QUỐC

Đấu lực

Tại thành Tokio có bày ra cuộc chơi đấu-lực cho các người mạnh mẽ hơn hết ở bên Cực-đông. Có làm lễ khánh thành miêng đất dành để riêng cho cuộc chơi này, chương trình thì nội ngày đầu; là chạy đua 100 thước, 120 thước, 220 thước, 440 thước rồi đến 1000 thước, các người đến đần là người Nhựt, người Tàu và người Lữ-tông, có mặt trót trăm. Ngày ấy trời lớt, thiên hạ đến xem đông đàng. Có vua và cả hoàng thân quốc thích đến xem tở nữa.

Lễ lạc-thành thật trọng thể. Ông bá tước Okouma tại chủ hội đấu lực, trước khi mở cuộc chơi ngài có đọc bài diễn thuyết mà khen các người đến thi. Ông nghiệp sư Kano, cai trưởng Sự phạm cũng có đọc bài diễn thuyết. Bà tánh coi cuộc đấu lực làm đặc chí vô cùng. 1 cuộc đua nhẩy rào, thì có hai người Tàu đấu được số nhỏ, mà không chạy nổi tới 1 ngàn thước, lại cũng không được đấu cuộc nhẩy cao.

Ông hoàng Yagamata từ chức

Ông hoàng Yagamata, đại-thống-chế, đồng lý tòa nghị-viện tư. Xin từ chức vì có bệnh. Người ta tưởng ông hầu Sai-onji hoặc là ông bá tước Kigoma sẽ thế.

Thượng-nghị-viện nhóm

Có chỉ dụ Hoàng-đế dạy mời thượng-nghị nhóm ngày 21 jun đày trọn 3 tuần lễ.

Chìm tàu

Có chiếc tàu biển Tamon Maru của người Nhựt chìm bị chìm lúc đang đi ngan qua củ lao Formose và Yokonama.

Faillleton du 14 Juin 1917. No 485

Annam nhứt thống chi

(Contribution à l'histoire d'Annam) Roman Annamite (TIÊU THUYẾT ANNAM)

Của quan Chưng-phủ Đốc-học Hải-dương soạn ra L. T. L. dịch nôm (Lập theo)

Vương nói tới bên sai họ Đặng ở năm xuống giương, Huy-quận-công liên qui xuống đàng từ cô-mạng xin Vương ký tên, Vương cắt tay lên không được, Huy-quận lại tâu rằng:

— Muốn tâu chúa-công! Tở cô-mạng không nên để trống, hay là chúa công cho quyền Khanh-quận-Công ký thay, vậy có đặng chăng?

Lúc đó Vương nói không được, chỉ gá đầu mà thôi. Khanh-quận-công bèn cầm bút châu-phê ngay trước ngự-sàng. Khi đàng lên Vương coi, thì Vương đã nhắm mắt, ô-bô. Năm ấy là năm Nhâm-dần, nhằm niêr-biên Cảnh-hưng, ngày 13 tháng 9, hưởng thọ 44 tuổi, lên ngôi đặng 16 năm.

Vương đã mà rồi. Huy-quận một mặt sai các quan sửa soạn lễ tang, một mặt làm biểu tâu lên với vua Lê. Vua Lê bèn hạ chỉ phong Thê-tử Cán làm Điện-đô-Vương, bá quan gián đó ló-bộ ngoài cửa Kinh-thiên, dâng rước sắc của thiên-tử. Bô nuôi Thê-tử là Đạm-quân-công, mặc áo triều phục cho Thê-tử, qui xuống đất chịu lời sắc mạng, tạ Vua xong rồi, bèn vô làm lễ dâng-quang, quán-thần đều tung-bô vạn tuê.

Đâu đó yên rồi, lại đưa Thê-tử vô bái yết bà Vương-mẫu, sau ra phát tang, bày quan Đại-thần ngày đêm ở luôn trong cấm-vô lo toan mọi việc. Đây lại thuật sự qua lịch-sử bày quan tế-phụ đó là ai? Vốn Khanh-quận-công tên là Tịch-Kiểu, con thứ năm của ông Nhơn-vương (Hy-tò) em của An-vương (Nghị-tò) ông chú Tư-vương bày giờ. Tánh người thiết tha, làm việc ít hay quyết đoán. Hoàn-quân-công tên là Nguyễn-Hoàn, người làng Lan-Khê, huyện Non-Công, thi đậu Tân-sĩ khoa Ất-vị, làm Hư-tu-Giảng đời Thanh-vương, su

thắng Lại-bộ Thượng-thư, đã tri-sĩ về nghị nhà, lại có chỉ khởi-phục ra tham dự việc nước, tánh người theo đời phù-trảm, tới khi hữu-sự, ai nói sao cũng ào hao vậy. Tư-xuyên hầu tên là Phan-duy-Phiên, người làng Đông-ngạc, huyện Tân-liêm, thi đậu Tân-sĩ khoa đình-sử, làm quan Hộ-bộ tả thị-lang, tánh tình thâm-trám, hay xu-nhĩn những nơi quyền thế. Châu-quân-công, Đạm-quân-công, Thủy-trung-hầu, đều là quan Thị xuất-thiên: Châu-quân-công tên là Châu, người ở Liên-hồ tỉnh Sơn-tây, hầu hạ mấy triều, người rất thuận-hậu, khi trở về già, vì có nhiều công lao, nên được ra tham-vô bị chánh nước, song cũng không được bỏ làm đường-quan. Đạm-quân-công tên là Trần-xuân-Hoay, người làng Khoái-lạc huyện Thiên-bôn, làm gia-thần họ Trịnh đã lâu năm, khi Thanh-vương lên ngôi, cho coi về Hộ-phiên, tánh người cần-thần, vương lấy làm tin, nên cho làm bộ nuôi Thê-tử, ngày đêm coi sóc, không đời tư-vợ.

một lúc nào cả, việc ngoài triều-chánh không dự gì đến. Thủy-trung-hầu tên là Thủy, người làng Khang-thượng, huyết An-mô, làm đến Trần-thủ tỉnh Thanh-hóa, người rất mưu-lược, và cô học thức, nói như nước chảy, vương vốn ý trọng, việc gì cũng hỏi đến, sau triệu về làm bảo-vệ Thê-tử, song tuổi ít, danh tiếng chưa có, việc gì cũng phải theo Huy-quận quyết đoán. Vốn sau vì ấy, không phải đồng lòng gì với Huy-quận, mà Huy-quận cũng vì sát vì đó là người có đức vọng, nên đặt vào một tay, đặng cho khỏi phân-đôi với mình. Còn Đạm-quân-công vốn là phe đàng họ Đặng, cùng với Tư-xuyên đồng lòng, rất tu song-đặc với nhau, cùng Huy-quận cũng là một tay. (Còn nữa)

Vertical text on the right edge of the page, partially cut off, containing various names and fragments of text.



QUẢNG-ĐÔNG

Bãi binh tại Quảng-đông

Nhà nước cử việc bãi binh ở tỉnh Quảng-đông, mọi việc yên-tĩnh. Nhà nước có thiếu 5 muôn mà bãi lớp binh sau, người ta nói trong cuộc bãi binh này nhà nước tốn hết 2 triệu rưỡi bạc.

VĂN NAM

Người nhò

Hôm ngày mồng mười tháng rồi đây, trong nhà kia, gần bên cửa chùa Pao-ting-Fou tỉnh Teheli, thỉnh không cái tâm chạu gió trước cửa nhà ấy le ngã dưới đất, người ta coi thì thấy ở trong miệng dầy dần cái bình phong ấy có hiện ra 80 hay là 90 chục người nhỏ nhỏ bé bé cao chừng 3 ngón tay ăn mặc khác nhau, người thì đi, người thì chạy, người thì hò. Họ lấy gậy mà cản lù ấy thì nó nắm sát rặt như chột, mà vừa lấy gậy lên thì nó lồm cồm ngồi dậy. Người đứng cái bình phong lên thì không thấy gì hết. Người dồn nhau việc lạ ấy, lời biên lại để cho các ông thông cách trị nhàn giải.

(du courrier d'Haiphong)

TRUYỆN XÚ LÈO

Tích Chiêng-Prom

(tiếp theo)

Nga-my văng ngất mây chòm, Ngọn cỏ ngơ ngác tối om mặt trời. Thương thay cho nàng Kham-play, phân đơn-bà con gái chửa từng ra khỏi cửa, nay vì thù cha mà phải đem thân gởi cho rừng non, tuy là cực khổ như vậy mà lòng nàng không nao núng, cứ nguyên một lòng tra thù cho đặng mà thôi. Khen cho năng là gái mà có chí khí, đi cho đến đôi mắt trời lên đứng đầu, mới ghé lại mà dùng cơm; khi ấy nàng Kham-play thưa cùng anh rằng: nay hai anh lo báo thù cho cha, mà lưu lạc như vậy, theo ý em tưởng, đời nào chỉ những đời này, mấy vì tiền trường hay ăn nơi chốn nư non, vậy xin anh lên đây, tìm sự học đàng, như vậy mới toại lòng em, chớ như đi hoài như vậy mà không biết đi đâu, thì là vô ích lắm. Phan và Phường nghe em nói bằng lòng, bèn nhấm hôn núi Nga-my tấn phát. Đòi ăn khất nước, đi hai ngày đường mới tới miền núi.

Nước non thực trong vời xanh biếc, Sớm lại chiều thăm thiết lòng con. Xem thấy cảnh càng thêm cảm tui, nhìn nước non luy ưa đôi hàng, măng còn Đông, Bắc, Tây, Nam, phứt đầu thấy một ông đạo sĩ. Ngồi dựa đó miệng ngâm bác cú, tay lần theo chuỗi hạt bồ-đề, măng vui theo những thú quê mùa, nào có tưởng công danh phú quý. Thấy Phan Phường chào mừng tiếp rước, vào ami môn sao trước hồi phãng, chốn đây là chốn quê mùa, vô hà cơ vào nơi non lành.

— Thưa rằng: vì gia đạo nhiều đều trắc trở, thù oán kia bởi gã công-tử Bướn, thấy gái lành chàng cây mai nhơn, tôi không nỡ cho em làm thiếp, nên chàng mới đem lòng oán hận, đánh thân phụ mang vong chín suốt, cây sưa cha hiệp đáp hiền lương, nên anh em tôi mới tìm phang lành nư.

Ông đạo sĩ nói: Ta thấy anh em nhà người ta cũng thương, vậy thì tạm ở đây cùng ta, mà lo học hành văn võ. Ba anh em rất đời vui mừng, đồng qui xuống chầu làm đệ tử. Trong một năm trời, ba anh em đã

lão thuộc binh thô, nên quan tổng-trấn, đỡ bại trận.

Từ ngày anh em Phan và Phường chiêu binh mà phạt quan tổng-trấn, trận nào cũng thắng, kể có quan về báo rằng: nay trao đình sai Chiêng-vô-Trang làm nguyên-soái, binh còn hạ trại cách thành xa lắm.

Ba anh em bàn luận: anh em mình vì thù nhà làm cho náo động tới triều đình thì tội ấy chẳng phải nhỏ, vậy chừa xuất trận, đợi coi nguyên-soái là người nhơn-từ thì anh em ta phải ra mắt người mà tỏ nỗi oan ức của mình, đặng người định.

Khi quan tổng-trấn từ giã Chiêng-nguyên-soái về thành, cách năm ngày mà không thấy nguyên-soái ra binh, bèn cu sớ về triều, tâu rằng Chiêng-nguyên-soái an binh bất động, muốn làm phản với triều đình, xin cho tướng khác triệu về mà định tội. Châu-xa-vich xem bốn chương nội ngân ngờ dự dự chưa phân. Thưa-tướng thấy vậy qui tấu: chẳng hay trông biểu tấu sự chi mà bệ hạ nghĩ nan. Châu-xa-vich bèn đưa tờ biểu cho Thưa-tướng xem, xem rồi tâu rằng: trong lời biểu tấu như vậy mà Bệ-hạ định lẽ nào, chớ theo ý ngu thần, quyết đem cả nhà mà bảo lãnh cho Chiêng-nguyên-soái rằng không phản, và lại người là nhơn-từ, dù trí mà lo việc nước, không lẽ làm đều ấy. Châu-xa-vich phân: trăm cũng tưởng như vậy, thôi để trăm mình phong tờ biểu này gởi cho Chiêng nguyên-soái, coi người nói lẽ nào, tức thì sai sứ đem cho Chiêng-nguyên-soái.

Nói về Chiêng-nguyên-soái, từ đại binh an định hạ trại rồi, ngồi ngâm nghĩ, đương lúc buổi thái bình mà có giặc đã như vậy, có lẽ có sự chi đây mới sanh ra đều này, nên không muốn ra binh, phân không thấy Phan và Phường xuất trận, đợi năm sau ngày cũng không thấy, càng nghĩ thêm. Đương lúc nghĩ luận, thì sứ trao đã đến, ngài mới rước vào, xem lời biểu và chiếu, mở hỏi ước dăm, tức thì cầm sự lại, mà làm sớ trả lời, rồi đưa cho sứ đem về cho Châu-xa-vich, chẳng mấy ngày sứ đã về tới trấn, đương biểu Châu-xa-vich mở ra xem, trong lời biểu nói như vậy:

(Sưu sẽ tiếp theo)

Tiểu-cương.

Vai đều nên biết

(Quelques connaissances utiles)

Muốn cầm máu

Muốn cầm máu đừng cho chảy thì cái một miếng chanh, rồi đè trên con dao, để miếng vỏ chanh lại chỗ máu chảy đó cho đến chừng hết chảy thì thôi.

Nhức răng

Những người răng bị siết ăn uống lỗ thường hay nhức răng lắm. Muốn cho hết nhức thì lấy một miếng bông gòn nhúng teinture d'iode hay là créosote, rồi nhét trong lỗ răng mới chấp thì bớt nhức.

Đau họng

Mỗi buổi chiếu phải lấy một cái khăn hay là miếng vải sạch nhúng nước rồi quấn cổ và phải quấn một lớp gòn. Cách săn sóc này thật có lâu một chút song hiệu nghiệm lắm. Có nhiều khi những người làm việc nhọc nên phải bị nhiệt, làm thế này cũng hết nữa.

TRẦN-VĂN-MIC.

NHÂN ĐÀM

(Propos oisifs)

Điểm mắc điểm.

Xoài, Ới gặp nhau nơi bán lúa, đưa tay ra, Xoài nói: Bác-sua. Ới nói: Bòn-rua. Coi cách vui vẻ lắm. Xoài mới biểu Ới: Sàng dầy vậy anh tạm ghé lại nhà tôi chơi, vì má bày trẻ có làm con vịt cũng ông Địa, rồi anh em mình nhậu chơi. Ới không lẽ từ nan. Về đến nhà Xoài bỏ đi đâu không biết. Ới ngồi lâu, biết mình bị Xoài gạt, mới kfm thế gạt vợ Xoài: Vả sao con vịt đã chín chưa?

— Cơ khổ thì thôi! Anh mới tới lại nhà ăn vị, anh đi mua rượu này giờ, tôi tưởng anh có biểu chị chớ? Chị Xoài nghe nói tưởng thiệt, lập tức bắt vịt làm xong xuôi dọn ra đợi Xoài về, đợi một ngày một lâu, chẳng thấy Xoài về. Ới mới ăn vịt rồi từ giã chị Xoài ra về.

Đừng chừm xê, chú Xoài mới trở về, bưng cưỡi thắm rằng: Ới mắc điểm mình, về đến nhà, vợ hỏi, mình đi đâu lâu quá, làm anh từ Ới đợi hoài, nên tôi biểu anh ăn trước đặng về sớm.

— Ăn cái chi?

— Ăn thịt vịt chớ ăn cái chi.

Xoài ngâm nghĩ, biết vợ mình bị Ới gạt rồi, tức mình ầm-ừ, mà không dám hở mới sợ chọc giận Sư-Từ-cái.

Tiểu-Cương.

Các thiết tự gia bôn lãnh

Ngày kia có một ông thầy dạy học trò, một ông thầy chùa, một ông thầy pháp, ông thầy bói, ông trùm nhạc, ông thầy thuốc, (thor lại, địa lý, máy thầy (trư lại một cái quán kia mà uống rượu, thoát thầy trong vách chú quán treo một tấm tranh vẽ kiêu tàng lược, ông thầy dạy học nói con heo (tùng trư), ông thầy chùa nói con chồn (tùng chồn), ông thầy pháp nói con chó (tùng chó), ông trùm nhạc nói con mèo (tùng mèo), ông thầy thuốc nói con khỉ (tùng khỉ), chú thơ lại nói con nai (tùng nai), thầy địa lý nói con heo (tùng heo), máy thầy cãi nhau đánh lộn làng bắt giải đến quan huyện. Ngai đời máy thầy đứng sấp hàng mà dạy rằng: Vì ta thầy máy thầy càng người tuỏi tác và lại chức phân không lệ ta bắt phạt đơm roi chi, thôi thì mỗi thầy làm một bài thơ bôn câu. Thấy náo nói con gì và nghề nghiệp làm thầy gì nội bôn câu thơ cho đủ ý, thì ta tha.

1° Ông thầy dạy học rằng:

Tranh trung hữu nhứt trư, bắt tri hà xứ đư.

Đại học chi đạo, không thì chi vị thư.

2° Ông thầy chùa rằng:

Tranh trung hữu nhứt chồn, bắt tri hà xứ bôn.

Đại tạng vương Bồ-tát, siêu tịnh độ vong bôn.

3° Ông thầy pháp rằng:

Tranh trung hữu nhứt chiến, bắt tri hà xứ khiên.

Hành mắng tam thiên số, thời đưng từ vạn niên.

4° Ông thầy bói nói rằng:

Tranh trung hữu nhứt cầu, bắt tri hà xứ lâu.

Càng vi thiên, thiên phong cầu.

5° Ông trùm nhạc rằng:

Tranh trung hữu nhứt miên, bắt tri hà xứ khiên.

Á bô sự xang về công á liêu.

6° Thầy thuốc nói rằng:

Tranh trung hữu nhứt khỉ, bắt tri hà xứ chái.

Nhơn sấm vị cam, Đại bộ ngưng khi.

7° Chú thơ lại rằng:

Tranh trung hữu nhứt nai, bắt tri hà lai.

TIN MÙA MĂNG

(Renseignements agricoles)

(TỜ NGÀY 15 ĐẾN 31 MAI 1917)

Cần-thơ. — Người nông phu trong tỉnh này đang dọn đất đặng gieo mạ.

Giá gạo bực trung 2 \$ 50 một tạ, giá lúa 1 \$ 30 một tạ.

Cô-công. — Trong ba tuần tháng này, trời mưa thường lắm, cứ ngày 22, 23 và 31 thì mưa.

Các người Nông-phu đang chờ làm đất xong rồi đặng gieo mạ.

Giá gạo 3 \$ 31 1 tạ 68 ki los, giá lúa 3 \$ 60 một tạ.

Sa-déc. — Trời khỉ sự mưa đều, dọn các nhà nông-phu đang dọn giống đặng gieo lúa sớm và lúa mùa.

Giá lúa 1 \$ 88 đến 1 \$ 90 một tạ, giá gạo từ 3 \$ 75 đến 3 \$ 80 một tạ.

Chợ-lơn. — Nối tháng mai khởi sự mưa có vài đám người nông-phu khởi sự chọn đất ở mấy ruộng có nước.

Họ có gieo một mẻ giống lúa sớm, mà có ít chỗ lắm. Người ta coi chừng thấy có sâu keo đeo phá mạ mới, song người nông phu chưa lấy gì làm sợ. Họ lo đắp bờ và thả búp cho sâu leo qua rồi đem lên mà đổi giá lúa 2 \$ 50 một tạ, giá, gạo 3 \$ 40 một tạ.



Thầy đội này hút thuốc hiệu HONGROISES như ông Quan-ba bôn-cơ vậy.







THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏe hư phổi, không rạo cồ hợng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyện-môn thì đồ ở những đại-học đường ra, đứng đóc-biện việc chè thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu ịệun thuốc nào bằng hiệu này cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC BÁNH NGƯỜI NANG và được cấp-hộ-đơn bán hàng ở trường-Bác-Đo-PHÁP năm 1928 và 1930

ĐƯỢC BÁNH NGƯỜI NANG và được cấp-hộ-đơn bán hàng ở trường-Bác-Đo-PHÁP năm 1928 và 1930

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-áo Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp. Hiệu giấy này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự. 62 lần được đánh Ngôi-hạng. Chủ lĩnh trưng bán là: { ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74 J.Z. Paulhac } ở Paris, Rue Béranger, số 21. Lĩnh trưng bán tại } BOY LANDRY { Số 19 đường Bonnard, Saigon. Đông-dương là ông } ở Paris, Rue Francis-Garnier (Số-bộ Hoàn-kiểm ngay góc Dừa-Hà-nội).

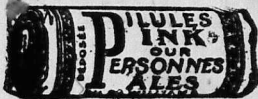
Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết Giấy vấn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất. Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thơ, mà chè theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bòn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬT NÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ các khác và lại là rành mốt thuốc ngon.



TÌ VI CỐ BÌNH

Trong cơn trời nóng nực, nếu tỉ vị cố bình thì lấy làm hiểm nghèo cho mình lắm phải dự bị cho nghiêm ngặt vì trong cơn nắng nực tỉ vị hay loại-đọa là vì có nhiều cơ.

Một là nó hay làm cho vật thực mau ế, hai là tại mình nắng dùng nước đã mà uống rứa làm cho tỉ vị ra yếu ớt, ba là vì mình hay ra ỉn đồ sống thì chua chát.

Mỗi năm trong mùa nắng hăng có nhiều người chết vì bình kiết, như là những người có tỉ vị không đặng tốt, thì lấy làm quan hệ cho sanh linh.

Tỉ vị không đặng tốt thì phải mau mau mua thuốc PILULES PINK mà uống, chớ khà điển thì. Thuốc PILULES PINK đẽ uống làm và lại rẻ liền.

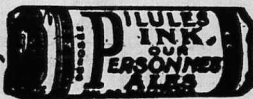
Mỗi buổi ăn cơm rồi uống một hơan thì đủ.

PILULES PINK

(Bồ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



THUỐC HAY

(Le meilleur des médicaments)



Nếu chưa-tôn đản tỉ vị, ăn không được tiên, trong bao tử hay bào bọt khó chịu, bẽng ăn thì chưa-tôn hầy mua rứa Quina Gentiane mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.

Rượu này có bán trong các tiệm hàng-xén.



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đờn ông và đờn bà. Làm cho thân thể ngớt tạng lục phủ thanh. Giúp cho mau có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một món thuốc nhưt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu này là một món khai vị. Uống nó rất thanh tao. Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KỶ

Muốn cho khỏi làm ỉn mà thiết hại cho chủ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiệu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bòn-hiệu tại Nam-ky, và Bắc-ky, Trung-ky và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-lập, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc diều hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vẫn chắc. — Có đản chơang một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diều khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hèn, mà qui thấy cũng phải tránh.



Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY CHỖ VÀO XỜ BÁN ở đường Kinh lập môn bài số 68, SAIGON

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Văn. 1º Ngạc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40).

2º Tiền-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30 3º Tuồng Lục-ván-Tiền ... 0 30

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savaon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Seerestat ».

Hai là: Saint Raphaël Ducois.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc kham, hiệu là tù « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán, dù thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chắc trắng và chắc đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes: Vve Cliequot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure: B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gội và thuốc vẫn rời hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kều là « Nil » có thứ rượu kều là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀN XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi



MAS F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON

CÓ BÀN SÙNG

đủ thứ và đủ kiểu. BÌ.

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. ĐỒ ĐÁ ỨC LẠI GIÁ RẺ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thư như vậy;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 30 rue Cathol. — SAIGON.



### TRỊ KHÔNG NGỮ VÀ ĐAU MÌNH

Người ta ngữ không được là tai nạn, làm chuyện buồn rầu, làm ăn cực nhọc quá. Hãy làm sách viết bài mà để trị sự suy nghĩ quá mực, cũng tại hay cảm xúc động tình quá về chuyện gì đó, hoặc bị hao tài tốn của, bị mấy căn cơ ấy mà không có thuốc trị thì làm cho mang sống mau vương vấn nhiều bệnh nặng nề bởi nơi căn cốt tiêu tụy mà ra.

Hễ ngữ không được thì công như tội, nhơn ra pháp trường, mà ngữ không ngạo giặc thì lại càng khốn đốn hơn nữa. Hễ ngữ thất thường vì bởi hay chiêm bao chiêm bị thì khi sớm mai thức dậy mình mẩy ra tề mề cũng như bị bầm xé vậy, như đau nhức óc, buồn bã ngời bị sự, lại nhảm công ăn chuyện làm, như không uống thuốc để vậy hoài sau chắc phải ra điên.

Các người có những bệnh nói trên đây phải mua thuốc hiệu « La Neurinase » mà uống. Thuốc Neurinase này làm cho ngữ êm và bổ sức lực làm cho để ăn để ở với đời, mà khôn ra mình mau lạ thường.

Uống nó vô hại. Ấy là bài thuốc thần hiệu của cậu học sanh kia tại sở thuốc-thủ-thành Paris háy chế ra. Uống trước mà ngừa bệnh thì hay hơn là để lúc vương mang rồi mới uống.



Gie 1 và 1 tại Saigon: ở quán 75; Trị tại tiệm thuốc hương-dặng G. RENOUX và Do MARIE & LAURENS và tại THIẾT-NGHIỆM-SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.

### CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(M' n' y a que lui)



Có một thứ rượu Rhum mà nầy hay trị bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho tì vị, tiêu tán hay trừ bệnh về nhay và thiên thời. Rượu nầy rất đẹp danh, thiên hạ rất chuộng và, lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ gì ăn phải, nài cho phải cai về cổ dân nhân trông như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật épiceries

### LỜI KHUYÊN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc chữa Dị và là thuốc đi nhứt, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ vào đơn thuốc ấy mới cách kỹ lưỡng, đến đời không còn một chút nhura nào trong đó, nên hát nó đũa đáng không hề bệnh hoạn. Bởi đó trong chư-lâm ai mà biết lo người bệnh hoạn ai hay sợ đau chứng này người ghen thuốc thường bị, thì mua thuốc chữa Dị và mà hát đúng tên thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và quán café.

### HANG TÀU LỤC-TỈNH

Service des Messageries Fluviales de Cochinchine

Đường Cao-man	
Tàu Namoián chày	12/6 thứ ba à 9 giờ 16'
Mekong chày	14/6 thứ năm à 9 ..
Attalo chày	16/6 thứ bảy à 9 ..
Đường Luc-tinh	
Tàu Nanky chày	11/6 thứ hai à 9 giờ 16'
Néant	13/6 thứ tư à 9 ..
Hainan chày	15/6 thứ sáu à 9 ..
Đường Lào	
Tàu Namoián chày	12/6 thứ ba à 9 giờ 16'
Attalo chày	14/6 thứ năm à 9 giờ 16'
Đường Cap & Paris	
Tàu Hainan	11/6 thứ hai à 9 giờ m.
Khmer chày	13/6 thứ tư à 9 ..
14/6 thứ năm à 8 ..	
15/6 thứ sáu à 8 ..	
16/6 thứ bảy à 12 ..	
Đường Tân-ninh	
Tàu Hainan chày	thứ tư 12/6 à 8 giờ mai.
Saigon, le 9 Juin 1917.	

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Nord-Sud, SAIGON

NAN VIỆT SỬ KÝ, chế Legon le quip  
 1. Ông Ngô Văn Sĩ  
 2. Ông Ngô Văn Sĩ  
 3. Ông Ngô Văn Sĩ

Giá mỗi cuốn 0 50  
 Tiền gửi 0 02

### HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT

HIỆU NÀY



### LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Nord-Sud SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC

khẩu màu rất khéo, làm vô đẹp.  
 Giá 0 50  
 Tiền gửi 0 02



### PHÁT SỬNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

## ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CỒM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đăm náo mà không có đầu kỹ tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

### LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XÒ

nếu cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chính chủ thứ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng học chế y học, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 8, ở tại số thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



### KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

# VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

## VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên số tại bệnh đau Thận, đau Đàng-quang, bệnh Phong-tỷ, đau nửa óc.

Tại bệnh đau Thận, đau Đàng-quang, bệnh Phong-tỷ, đau nửa óc.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đờm.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương tì, trường nhiệt.

Nhĩy cai chứng đờ gi mợ, khi mua phải chỉ cho trông thứ nước nào mình muốn uống.

### VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. Có hợp và có vẻ.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dợa nước xỉ mỗi-kh-chất.

TẠI HÀNG NÀY CÓ BÁN ĐỦ

## THỦ GHẾ THONET

mặc tình quan khách  
muốn lựa mua thứ nào cũng được

Giá rẻ hơn mọi nơi

Xin viết thư hỏi sách riêng về hình kiểu ghế và giá cả nơi Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & Co ở đường Kinh-lập, môn bài số 68. — SAIGON.

ĐÂY LÀ CHÁNH HIỆU GHẾ THONET. BẠN GIÁ RẺ HƠN KHẮP MỌI NƠI

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER  
 Certifié l'insertion.....  
 Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature  
 de M.....  
 Saigon, le 19  
 de la Ville de Saigon

Saigon — Impr. H. SCHNEIDER

*Certifié l'insertion de M. Th. Doucet  
 qu'il ne s'agit pas d'un faux*